|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 26 /BC-BKTXH | Sa Thầy, ngày 15 tháng 6 năm 2018 |

**BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện**

**Nghị quyết số 52/2016/NQ-HĐND** **ngày 20/12/2016 của HĐND huyện**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Thực hiện Chương trình hoạt động của Ban Kinh tế - Xã hội năm 2018.

Ban Kinh tế - Xã hội củaHĐND huyện tổ chức giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của HĐND huyện về thông qua Đề án phát triển nông nghiệp bền vững huyện Sa Thầy, giai đoạn 2016 - 2020, trong đó Ban tập trung giám sát kết quả thực hiện việc xây dựng và nhận rộng một số mô hình phát triển nông nghiệp, kết quả giám sát cụ thể như sau:

**I. Kết quả thực hiện chung trên địa bàn huyện**

Thực hiện Nghị quyết số 52/2016/NQ-HĐNDngày 20/12/2016 của HĐND huyện về thông qua Đề án phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững huyện Sa Thầy, giai đoạn 2016 - 2020.Từ tháng 7/2016 đến nay, UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện nhiều biện pháp để đưa Nghị quyết vào thực tiễn. Trong đó, đã tập trung triển khai thực hiện thí điểm 05 mô hình gồm:

- Mô hình sản xuất rau an toàn;

- Mô hình trồng cây Bơ xen cây Đinh Lăng;

- Mô hình trồng cây Cà phê xen cây Đinh Lăng;

- Mô hình trồng cây Sa Nhân tím dưới tán rừng;

- Mô hình hỗ trợ thuyền, lưới đánh bắt cá cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số các xã khu vực lòng hồ thủy điện.

Kết quả thực hiện các mô hình như sau:

**1. Mô hình sản xuất rau an toàn**

- Địa điểm triển khai thực hiện: xã Sa Nghĩa

- Số hộ dân tham gia: 19 hộ

- Quy mô mô hình: 2,3 ha

- Kinh phí thực hiện: 96.679.550 đồng

- Các loại rau thực hiện mô hình: Dưa chuột, Đậu Côve, Bí đỏ, Khổ qua, Rau Cải các loại.

- Hiệu quả mô hình: Đối tượng tham gia mô hình được cấp giống, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, thu hoạch. Mô hình đã mang lại thu nhập tương đối cho người sản xuất và sản phẩm an toàn cho người sử dụng. Qua đó đã đình hình được cho người dân về định hướng sản xuất rau an toàn, bảo vệ sức khỏe cho người tiêu dùng và dần hình thành được một số mô hình sản xuất rau an toàn tại một số hộ gia đình.

- Tồn tại, hạn chế: Qua quá trình giám sát, khảo sát. Ban KTXH nhận thấy mô hình này còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

+ Diện tích thực hiện mô hình nhỏ lẻ, không tập trung nên trong quá trình triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

+ Qua phản ánh, một số giống cây trồng tỉ lệ nảy mầm thấp, một số diện tích gieo trồng chết hàng loạt không cho thu hoạch vì gặp thời tiết không thuận lợi.

+ Đầu ra cho sản phẩm còn gặp nhiều khó khăn.

+ Lợi thuận mô hình đem lại cho người sản xuất không đạt so với báo cáo cơ quan chuyên môn báo cáo.

+ Đã đánh giá được hiệu quả mô hình mang lại nhưng chưa đánh giá được mức độ nhân rộng mô hình trong nhân dân sau hết mô hình thí điểm.

**2. Mô hình trồng cây Bơ xen cây Đinh Lăng**

- Địa điểm triển khai thực hiện: xã Sa Bình, Hơ Moong

- Số hộ dân tham gia: 10 hộ

- Quy mô mô hình: 5 ha (Sa Bình 2ha /4 hộ; Hơ Moong 3ha/6 hộ)

- Kinh phí thực hiện: 265.038.500 đồng

- Hiệu quả mô hình: Đây là định hướng mới cho việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, đa dạng hóa cây trồng để phù hợp với điều kiện tự nhiên của huyện, nhằm góp phần phát triển kinh tế xã hội, đặc biệt là phát triển nông nghiệp của huyện, nâng cao đời sống của người nông dân.

Người dân tham gia mô hình được cấp giống, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây Bơ và Đinh Lăng.

- Kết quả kiểm tra, giám sát: Qua giám sát tại một số mô hình tại xã Sa Bình, Hơ Moong, Ban KTXH nhận thấy:

+ Cây Bơ đạt tỉ lệ sống cao (khoảng 80-90%), cây sinh trưởng, phát triển bình thường. Tuy nhiên tại thời điểm giám sát cây đang bị côn trùng, sâu cắn lá. Ngọn cây lá bị khô.

+ Cây Đinh Lăng tỉ lệ sống rất thấp. Có mô hình kiểm tra thực tế tỉ lệ cây chết 100%.

**3. Mô hình trồng cây Cà phê xen cây Đinh Lăng**

- Địa điểm triển khai thực hiện: xã Sa Bình, Hơ Moong

- Số hộ dân tham gia: 19 hộ

- Quy mô mô hình: 10 ha (Sa Bình 4ha /9 hộ; Hơ Moong 6ha/10 hộ)

- Kinh phí thực hiện: 445.018.000 đồng

- Tính hiệu quả từ mô hình: Cây cà phê lâu nay đã trở thành cây mang lại thu nhập khá cho các hộ dân trên địa bàn huyện, trong đó có xã Sa Bình, Hơ Moong. Nhằm phát huy hơn nữa hiệu quả mô hình từ cây cà phê mang lại thì xen cây Đinh Lăng với cây Cà phê là một hướng đi mới, góp phần tăng thêm giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích sản xuất.

Người dân tham gia mô hình được cấp giống, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây Cà phê và Đinh Lăng.

- Kết quả kiểm tra, giám sát: Qua giám sát tại một số mô hình tại xã Sa Bình, Hơ Moong, Ban KTXH nhận thấy:

+ Cây Cà phê đạt tỉ lệ sống cao (khoảng 90% - 95%), cây sinh trưởng, phát triển tốt.

Tại thời điểm giám sát cây được người dân tưới nước đầy đủ, chăm sóc tốt.

+ Cây Đinh Lăng tỉ lệ sống rất thấp, chỉ đạt khoảng 30-40%. Có mô hình kiểm tra thực tế tỉ lệ cây chết 100%.

+ Một số người dân phản ánh: Trồng Đinh Lăng xen giữa các hàng Cà phê gây khó khăn cho việc kéo ống nước tưới cây Cà phê.

**4. Mô hình trồng cây Sa Nhân tím dưới tán rừng**

- Địa điểm triển khai thực hiện: xã Sa Sơn

- Số hộ dân tham gia: 10 hộ

- Quy mô mô hình: 20 ha

- Kinh phí thực hiện: 181.015.000 đồng

- Tính hiệu quả từ mô hình: Trồng Sa nhân tím đưới tán rừng đang là hướng đi mới trong việc tăng cường công tác, quản lý bảo vệ rừng và mang lại lợi ích từ rừng cho người dân. Tận dụng lợi thế từ rừng sẵn có của Vườn Quốc gia Chưmomray và giá trị của cây Sa nhân tím, mô hình này sẽ mang lại những tín hiệu đáng mừng, tạo sinh kế lâu dài cho người dân. Từ đó, góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao mức thu nhập, ổn định đời sống cho đồng bào các dân tộc ở các xã ven rừng.

Người dân tham gia mô hình được cấp giống, phân bón, hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc cây Sa Nhân tím dưới tán rừng.

- Kết quả kiểm tra, giám sát:

+ Tỉ lệ cây Sa nhân sống đạt khá cao (từ 70 - 75%).

+ Cây sinh trưởng và phát triển không đồng đều, cây không xanh, tươi tốt bằng cây sa nhân dại.

+ Người dân không làm cỏ nên nhiều nơi cỏ mọc lấn át hết cây Sa Nhân trồng.

**5. Mô hình hỗ trợ thuyền, lưới đánh bắt cá cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số các xã khu vực lòng hồ thủy điện**

- Địa điểm triển khai thực hiện: Xã Ya Ly, Ya Xiêr, Sa Bình

- Số hộ tham gia: 69 hộ

- Kinh phí thực hiện: 471.677.000 đồng

- Các ngư cụ được hỗ trợ: Thuyền, lưới, áo phao

- Tính hiệu quả từ mô hình: Tận dụng lòng hồ thủy điện trên địa bàn huyện và nguồn thủy sản dồi dào, sẵn có. Mô hình nhằm cung cấp thuyền, lưới, áo phao để một số hộ nghèo có thêm ngư cụ, phương tiện đánh bắt thủy sản nhằm tăng thu nhập cho gia đình và cải thiện đời sống hằng ngày.

Người dân tham gia mô hình được cấp 01 chiếc thuyền (bằng tôn), 04 tay lưới trời (50m/cái) và 01 áo phao.

- Kết quả kiểm tra, giám sát

+ Thời điểm giám sát có rất ít thuyền được sử dụng. Nguyên nhân một phần do hết mùa nước lớn và một số thuyền đã bị hư hỏng.

+ Nhiều người tham gia mô hình phản ánh thuyền quá nhẹ, kiểu dáng thuyền đóng không phù hợp nên thuyền không đi được ra xa lòng hồ (hay bị lật, chìm).

+ Lưới cấp cùng một loại nên không bắt được nhiều loại cá.

+ Hiệu quả từ mô hình mang lại không cao như trong báo cáo đánh giá của cơ quan chuyên môn.

**II. Đề xuất, kiến nghị**

**1. Đối với UBND huyện**

- Tập trung đánh giá toàn bộ các mô hình đã triển khai thực hiện theo Nghị quyết 52/NQ-HĐND, trong đó nêu rõ mô hình đạt hiệu quả kinh tế, mô hình không đạt hiệu quả kinh tế, mức độ nhân rộng mô hình, trách nhiệm của các bên tham gia mô hình khi mô hình không đạt hiệu quả… báo cáo HĐND huyện tại kỳ họp HĐND huyện cuối năm 2018.

- Làm rõ trách nhiệm của các bên tham gia thực hiện mô hình đối với mô hình không đạt hiệu quả kinh tế mà còn mất một phần ngân sách rất lớn của huyện.

- Có ý kiến với UBND tỉnh đề nghị hướng dẫn cụ thể việc áp dụng các quy định về khuyến nông (*Nghị định 02/2010/NĐ-CP và Thông tư 15/2013/TT-BNNPTNT*) trên địa bàn tỉnh nói chung và địa bàn huyện nói riêng. Làm rõ cơ sở pháp lý nếu thấy bất cập thì đề nghị HĐND huyện điều chỉnh Nghị quyết phát triển nông nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt các mô hình đã triển khai theo Đề án phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2016 - 2020, trong đó chú trọng triển khai các mô hình hỗ trợ sản xuất, phát triển nông nghiệp mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của huyện nhà.

- Tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện đề án trên địa bàn huyệnđể chỉ đạo kịp thời và xử lý những tồn tại, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Có biện pháp chỉ đạo nhằm nâng cao trách nhiệm của người dân tham gia thực hiện mô hình.

**2. Đối với phòng Nông nghiệp & PTNT**

- Tiếp tục tăng cường công tác hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc đối với diện tích cây trồng đã hỗ trợ.

- Thường xuyên kiểm tra sinh trưởng, phát triển của các loại cây trồng đã hỗ trợ cho người dân tham gia các mô hình, kịp thời phát hiện sâu bệnh để chủ động hướng dẫn chữa trị, phòng trừ.

- Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá các mô hình tự giác có hiệu quả trong nhân dân để tham mưu UBND huyện thực hiện các mô hình thí điểm phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu, phương thức sản xuất của người dân hoặc hỗ trợ nhân rộng các mô hình đã mang lại hiệu quả kinh tế.

- Phối hợp với chính quyền địa phương lựa chọn đối tượng tham gia mô hình đảm bảo đủ điều kiện (*hộ có lực lượng lao động, có kinh nghiệm làm ăn, chăm chỉ, có điều kiện để đầu tư phát triển thêm mô hình…*).

- Thực hiện phối hợp các biện pháp nhằm nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương, của người dân khi tham gia thực hiện mô hình.

- Kịp thời đánh giá, sơ kết, tổng kết mô hình đã triển khai thực hiện, trong đó tập trung đánh giá nguyên nhân, tồn tại, hạn chế để đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Tăng cường tuyên truyên, vận động nhân dân tích cực thực hiện chuyển đổi cơ câu cây trồng, vật nuôi, thực hiện tốt việc nhân rộng mô hình hiệu quả của Đề án phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn huyện, giai đoạn 2016 - 2020.

**3. Đối với UBND các xã, thị trấn**

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động người dân thực hiện Nghị quyết số 52/2016/NQ-HĐND huyện về phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2016 - 2020.

- Khi có các mô hình triển khai tại địa phương, cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn để xét, chọn đối tượng tham gia mô hình đảm bảo đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi kết quả thực hiện mô hình trên địa bàn mình để cùng với người tham gia mô hình kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện lên cơ quan chuyên môn có thẩm quyền.

- Tích cực triển khai các biện pháp vận động người dân nâng cao trách nhiệm trong quá trình tham gia các mô hình.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Ban KT-XH về thực hiện Nghị quyết số 52/2016/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của HĐND huyện về phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững giai đoạn 2016 - 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT HĐND huyện (B/c);  - UBND huyện;  - Phòng NN & PTNT;  - UBND các xã, thị trấn;  - Lưu: VT. | **TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI**  **KT. TRƯỞNG BAN**  **PHÓ TRƯỞNG BAN**  **(Đã ký)**  **Đinh Trọng Lịch** |